

Số: **30/2022/QĐST-DS**

Bù Đăng, ngày 31 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1979

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Ph, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Ông Lê Thế C, sinh năm: 1969

Bà Nguyễn Thị Cẩm L, sinh năm: 1987

Nơi cư trú: Số 98, đường 17, khu phố 5, phường A, quận 2 (nay là thành phố Th), tp Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Ninh Thị Nguyên H, sinh năm: 1987

Nơi cư trú: Số 176, tổ 18 – DT 741, ấp 9, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 06/01/2022 giữa ông Lê Thế C, bà Nguyễn Thị Cẩm L và ông Nguyễn Văn Th là hợp pháp.

Công nhận diện tích đất thực tế sử dụng 667,6m² (diện tích đất được cấp giấy CNQSDĐ số CH00529, do UBND huyện Bù Đăng ký ngày 02/ 7/2014 đứng

tên ông Lê Thế C, bà Nguyễn Thị Cẩm L là 670m²) cùng tài sản trên đất là 01 nhà kho có diện tích 262,5m² có kết cấu: vách tường xây có chiều cao 2m, phía trên là vách tôn, mái tôn, khung sắt, nền xi măng và 01 nhà ở cấp IV có diện tích 78,7m² có kết cấu 02 phòng ngủ, 01 nhà bếp, 01 công trình phụ với nền gạch bông, mái tôn, cột xà sắt, tường xây có tô thuộc thửa đất số 01, tờ bản đồ số 00 tọa lạc tại thôn Ph (nay là thôn 2), xã Ph, huyện B, tỉnh Bình Phước theo bản đồ trích đo – địa chính số 401-04005-2022 lập ngày 07-4-2022 có tứ cận: Phía Bắc giáp đường ĐT 755; Phía Nam giáp đất ông V; Phía Tây giáp đất ông V; Phía Đông giáp đất ông N là của ông Nguyễn Văn Th;

Kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi giấy CNQSDĐ số BN 376743, số vào sổ cấp GCN: CH00529, do UBND huyện B ký ngày 02/ 7/2014 đứng tên ông Lê Thế C, bà Nguyễn Thị Cẩm L

Ông Nguyễn Văn Th có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Về chi phí tổ tụng (chi phí xem xét, thẩm định, định giá tài sản): Ông Nguyễn Văn Th nhận nộp 3.379.000đ; Ông Lê Thế C và bà Nguyễn Thị Cẩm L nhận nộp 3.379.000đ. Do đó, ông Lê Thế C và bà Nguyễn Thị Cẩm L có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn Th số tiền chi phí tổ tụng là 3.379.000đ.

- Về án phí: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Th nhận nộp tiền án phí DSST là 300.000đ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp trước là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0000351 ngày 21/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện B;
- THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

TRẦN THỊ PHƯƠNG HẠNH

